

Số: 48/CTr-LĐLĐ

Vĩnh Phúc, ngày 25 tháng 7 năm 2018

CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG
THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI CÔNG ĐOÀN TỈNH VĨNH PHÚC
LẦN THỨ XIV, NHIỆM KỲ 2018 – 2023

Đại hội Công đoàn tỉnh Vĩnh Phúc lần thứ XIV, nhiệm kỳ 2018 - 2023 tiếp tục khẳng định vị trí, vai trò của tổ chức công đoàn và đội ngũ công nhân, viên chức, lao động (CNVCLĐ) tỉnh Vĩnh Phúc trong triển khai xây dựng CNH, HĐH tỉnh nhà. Để đưa Nghị quyết Đại hội lần thứ XIV Công đoàn tỉnh Vĩnh Phúc trở thành phong trào hành động cách mạng trong các cấp công đoàn và cán bộ, đoàn viên công đoàn, CNVCLĐ, Ban Chấp hành Công đoàn tỉnh Vĩnh Phúc xây dựng Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết với những mục tiêu, nội dung và giải pháp như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

- Thông qua việc xây dựng chương trình hành động, triển khai học tập Nghị quyết giúp cho mỗi cán bộ, đoàn viên, CNVCLĐ nhận thức rõ vị trí, vai trò, chức năng, nhiệm vụ của tổ chức công đoàn, tiếp tục đổi mới nội dung, phương thức hoạt động, vì quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên và người lao động, vì sự ổn định, phát triển bền vững của tỉnh và đất nước; góp phần đưa Nghị quyết Đại hội XIV Công đoàn tỉnh vào thực tiễn công tác và hoạt động công đoàn.

- Liên đoàn Lao động các huyện, thành phố, các công đoàn ngành, Công đoàn các Khu công nghiệp và công đoàn cơ sở trực thuộc căn cứ vào nội dung Nghị quyết Đại hội XIV Công đoàn tỉnh, Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội Công đoàn tỉnh Vĩnh Phúc, kết hợp với Nghị quyết Đại hội công đoàn của cấp mình, xây dựng Chương trình hành động, tổ chức triển khai học tập Nghị quyết đến cán bộ, đoàn viên công đoàn, CNVCLĐ.

- Việc xây dựng chương trình hành động thực hiện Nghị quyết cần bám sát, phù hợp với thực tiễn, nhiệm vụ tại địa phương, đơn vị; đảm bảo thiết thực, hiệu quả, tiết kiệm.

II. NỘI DUNG CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG

1. Thực hiện một số chỉ tiêu phấn đấu

- Số cơ quan, đơn vị tổ chức hội nghị cán bộ, công chức, viên chức trong hoạt động cơ quan, đơn vị đạt 100%. Có 90% trở lên số doanh nghiệp tổ chức hội nghị người lao động, 70% trở lên số doanh nghiệp tổ chức đối thoại tại cơ sở.

- 80% doanh nghiệp ngoài nhà nước ký kết thỏa ước lao động tập thể, ít nhất 80% thỏa ước lao động tập thể có nội dung có lợi hơn cho người lao động, trong đó có ít nhất 35% thỏa ước lao động tập thể đạt loại A.

- Hàng năm có 80% trở lên số đoàn viên và người lao động được phổ biến chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, các Nghị quyết của Công đoàn. Phần đầu có từ 60% trở lên số đoàn viên và CNVCLĐ nơi có tổ chức Công đoàn được tuyên truyền, vận động tham gia học tập, bồi dưỡng nâng cao trình độ, kỹ năng nghề nghiệp, kiến thức pháp luật về lao động.

- 100% cán bộ công đoàn các cấp được đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ, tập huấn về lý luận, nghiệp vụ công đoàn.

- Mỗi năm giới thiệu 1.200 đoàn viên công đoàn ưu tú cho Đảng xem xét, bồi dưỡng, kết nạp.

- Tỷ lệ lao động qua đào tạo đến năm 2020 đạt 71%, đến năm 2023 đạt 75%.

- Trong nhiệm kỳ, thành lập mới từ 150-200 CĐCS, kết nạp mới 20.000-25.000 đoàn viên. Phần đầu đến năm 2023 thành lập được tổ chức công đoàn cơ sở ở 90% doanh nghiệp có 25 công nhân lao động trở lên.

- Phần đầu hàng năm có 80% trở lên công đoàn cấp trên cơ sở đạt tiêu chuẩn vững mạnh; 80% trở lên công đoàn cơ sở khu vực nhà nước, 55% trở lên công đoàn cơ sở khu vực doanh nghiệp, đơn vị sự nghiệp có vốn ngoài nhà nước, nghiệp đoàn cơ sở, đạt tiêu chuẩn vững mạnh.

- Xây dựng 05 Nhà Văn hóa công nhân tại 05 huyện có KCN trên địa bàn tỉnh. Thiết chế công đoàn tại KCN Bá Thien do Tổng LĐ đầu tư.

- Phần đầu thu tài chính công đoàn đạt 90% so với số phải thu kinh phí và đoàn phí công đoàn theo qui định của Nhà nước và Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam.

2. Nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu

2.1. Nâng cao chất lượng và hiệu quả đại diện bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên và CNVCLĐ.

Các cấp công đoàn tập trung nguồn lực và hoạt động để thực hiện nhiệm vụ then chốt là bảo vệ quyền lợi hợp pháp của đoàn viên và người lao động; là cơ sở quan trọng nhất để củng cố, tăng cường sự gắn bó chặt chẽ, bền vững giữa đoàn viên, người lao động trong nền kinh tế thị trường, định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế.

Đổi mới nhận thức về nhiệm vụ của tổ chức Công đoàn trong việc giải quyết việc làm. Nghiên cứu, khảo sát, dự báo tình hình tác động đến việc làm của người lao động. Phát triển các hoạt động nhằm tạo điều kiện thuận lợi hơn cho người lao động tìm việc làm mới, tiến bộ trong nghề nghiệp, chú trọng đến lao động nữ.

Tập trung nâng cao chất lượng hội nghị cán bộ công chức viên chức, hội nghị người lao động và đối thoại tại nơi làm việc theo quy định. Tăng cường tổ chức tư vấn, hỗ trợ công đoàn cơ sở trong quá trình tổ chức hội nghị người lao động, đối thoại tại nơi làm việc, thương lượng ký kết TULĐTT, chú trọng khu vực ngoài nhà nước, mở rộng phạm vi đối thoại ở cấp trên cơ sở, đối thoại giữa các cấp ủy và chính quyền, cơ quan quản lý nhà nước với người lao động.

Nâng cao chất lượng thương lượng, ký kết và thực hiện TULĐTT tại doanh nghiệp; chú trọng thương lượng về tiền lương, bữa ăn ca, cải thiện điều kiện làm việc, bảo đảm an toàn vệ sinh lao động và những vấn đề cơ bản về phúc lợi tiến bộ; thúc đẩy thương lượng, ký kết và thực hiện TULĐTT.

Đẩy mạnh công tác tham gia kiểm tra, thanh tra, giám sát, phản biện xã hội; giải quyết kịp thời những bức xúc, kiến nghị, đề xuất của đoàn viên, người lao động; kiên quyết đề nghị xử lý kịp thời các hành vi vi phạm pháp luật lao động, Luật Công đoàn. Chủ động thực hiện quyền giám sát của tổ chức Công đoàn theo quy định pháp luật.

Thực hiện quyền khởi kiện ra Tòa án đối với các hành vi vi phạm pháp luật về bảo hiểm xã hội, kinh phí công đoàn, an toàn lao động, vệ sinh lao động làm ảnh hưởng đến quyền, lợi ích hợp pháp của đoàn viên công đoàn, người lao động, tập thể người lao động.

Chủ động hơn trong các giải pháp về xây dựng quan hệ lao động hài hòa, ổn định, tiến bộ trong doanh nghiệp, trong đó chú trọng tham gia giải quyết ngay từ đầu khó khăn, vướng mắc, bức xúc từ cơ sở; nâng cao ý thức tự bảo vệ quyền lợi hợp pháp của người lao động, ý thức về quyền đại diện của tổ chức công đoàn để góp phần giảm các vụ ngừng việc tập thể.

Chú trọng các Chương trình chăm lo hiệu quả lợi ích thiết thực đoàn viên công đoàn, như Chương trình “Tết Sum vầy”, chất lượng bữa ăn ca,...Đẩy mạnh Chương trình phúc lợi đoàn viên công đoàn, triển khai có hiệu quả các Thỏa thuận hợp tác đã ký kết với các đối tác, chủ động tìm kiếm đối tác mới với các sản phẩm dịch vụ mới, tổ chức đàm phán, ký kết mang lại lợi ích tốt hơn cho đoàn viên công đoàn và người lao động. Tổ chức thực hiện đúng tiến độ, đúng mục tiêu, đạt hiệu quả cao các Khu thiết chế Công đoàn, Nhà Văn hóa công nhân tại các KCN phục vụ CNLĐ.

2.2. Đổi mới công tác tuyên truyền, vận động, nâng cao bản lĩnh chính trị, ý thức pháp luật, tác phong công nghiệp, kỷ luật lao động, trình độ học vấn, kỹ năng nghề nghiệp của đoàn viên và CNVCLĐ, góp phần xây dựng giai cấp công nhân Việt Nam đáp ứng yêu cầu CNH, HĐH.

Thực hiện đồng bộ công tác tuyên truyền, vận động của tổ chức công đoàn, vừa củng cố, nâng cao chất lượng các phương thức truyền thống, vừa đầu tư phát triển các phương thức tuyên truyền có tác động nhanh, rộng đến đông đảo người lao động, đóng góp tích cực trong quá trình đổi mới tổ chức và hoạt động công đoàn.

Các cấp Công đoàn xây dựng tiêu chí cụ thể, tổ chức thực hiện đồng bộ Chi thị 05 của Bộ Chính trị về “*Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh*” nhằm góp phần xây dựng đội ngũ CNVCLĐ yêu nước, có nhân cách, đạo đức; có trí tuệ, sức khỏe, năng lực, kỹ năng sáng tạo; nâng cao trách nhiệm xã hội, nghĩa vụ công dân, ý thức tôn trọng, tuân thủ pháp luật. Đối với công nhân, chú trọng nâng cao năng lực tự để bảo vệ quyền lợi hợp pháp, có việc làm bền vững, an toàn và ý thức thông qua tổ chức công đoàn để đảm bảo quyền lợi hợp pháp, chính đáng.

Đối với cán bộ, công chức, chú trọng năng lực, đạo đức và tác phong phục vụ công dân, phục vụ xã hội trong tham mưu, giải quyết công việc. Thực hiện có hiệu quả cuộc vận động người cán bộ, công chức, viên chức "trung thành, trách nhiệm, liêm chính, sáng tạo" do Công đoàn viên chức Việt Nam phát động. Tổ chức tốt các hoạt động tuyên truyền, phổ biến chủ trương của Đảng, pháp luật của nhà nước trong công nhân, viên chức, lao động. Nghiên cứu, đề xuất, phối hợp tổ chức học tập lý luận chính trị dành cho cán bộ công đoàn, đoàn viên công đoàn ưu tú là công nhân trong các doanh nghiệp khu vực ngoài nhà nước.

Tập trung củng cố, phát huy một số phương thức cơ bản thực hiện nhiệm vụ tuyên truyền, vận động của tổ chức công đoàn. Kịp thời trong nắm bắt, phản ánh tâm tư, nguyện vọng của đoàn viên, người lao động, nhất là công nhân, lao động trực tiếp sản xuất. Xây dựng đội ngũ báo cáo viên có năng lực tuyên truyền là cán bộ công đoàn chuyên trách từ công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở trở lên.

Đẩy mạnh hoạt động truyền thông về phong trào công nhân, viên chức, lao động và hoạt động Công đoàn. Thực hiện tốt nhiệm vụ định hướng thông tin đối với các chương trình phối hợp. Xây dựng lực lượng cộng tác viên báo chí tâm huyết với tổ chức Công đoàn. Tập trung ứng dụng công nghệ hiện đại vào việc cung cấp thông tin từ công đoàn đến với đoàn viên, người lao động và ngược lại; đồng thời xây dựng cơ chế tiếp nhận và xử lý thông tin, trong đó tập trung phân loại thông tin và phân cấp tiếp nhận và xử lý thông tin.

Tiếp tục tổ chức các hoạt động "*Tháng công nhân*", phát triển các hoạt động tại doanh nghiệp, vừa chăm lo tốt hơn quyền lợi của người lao động, vừa thúc đẩy sự tiến bộ của người lao động để khẳng định vai trò tích cực người lao động trong xây dựng, phát triển đơn vị, tạo sự đồng thuận cao của người sử dụng lao động.

Thực hiện có trọng điểm các hoạt động để triển khai có hiệu quả Chỉ thị 52-CT/TW của Ban Bí thư, Thông tri của Tỉnh ủy về "*Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác nâng cao đời sống tinh thần cho công nhân lao động khu công nghiệp, khu chế xuất*" và Nghị quyết số 03a/NQ-TLĐ về "*Nâng cao đời sống văn hóa tinh thần của công nhân lao động khu công nghiệp, khu chế xuất*" của Tổng LĐLĐ Việt Nam. Tổ chức tốt các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao trong CNVCLĐ.

2.3. Phát huy hiệu quả các phong trào thi đua, góp phần phát triển kinh tế xã hội

Đổi mới toàn diện việc tổ chức phong trào thi đua yêu nước, góp phần khẳng định vai trò của tổ chức công đoàn, của người lao động trong phát triển kinh tế xã hội của tỉnh.

Phát triển phong trào thi đua "*Lao động giỏi*", "*Lao động sáng tạo*", trọng tâm là phong trào "*Năng suất cao hơn, chất lượng tốt hơn*" trong khu vực sản xuất, kinh doanh; phong trào "*Trung thành, sáng tạo, tận tụy, gương mẫu*" ở khu vực các cơ quan hành chính và phong trào "*Nâng cao đạo đức nghề nghiệp*" ở khu vực các đơn vị sự nghiệp, góp phần nâng cao năng suất chất lượng sản phẩm và sức cạnh tranh

của nền kinh tế, xây dựng nền hành chính hiện đại, minh bạch, nâng cao sự hài lòng của người dân về các dịch vụ xã hội.

Tiếp tục hoàn thiện phong trào thi đua “*Giỏi việc nước, đảm việc nhà*” trong nữ CNVCLĐ cả về nội dung, hình thức tổ chức, chú trọng đối với lao động nữ trong khu vực ngoài nhà nước.

Các cấp công đoàn tổ chức phong trào thi đua có trọng tâm, trọng điểm, gắn với tiêu chí cụ thể, phù hợp với điều kiện thực tế của ngành, địa phương, cơ sở. Thực hiện tốt công tác sơ tổng kết phong trào, đánh giá kết quả phong trào thi đua, biểu dương, khen thưởng, kịp thời các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc. Chú trọng khâu phát hiện, nhân rộng điển hình tiên tiến, mô hình hoạt động hiệu quả. Phần đầu tỷ lệ khen thưởng đối với lao động trực tiếp đạt từ 25% trở lên trong tổng số những người được khen thưởng.

2.4. Công tác phát triển đoàn viên, thành lập CĐCS, xây dựng tổ chức Công đoàn vững mạnh

Triển khai đồng bộ các giải pháp phát triển đoàn viên, trong đó chú trọng đổi mới cách thức tiếp cận, tuyên truyền, vận động người lao động thông qua các hoạt động bảo vệ, chăm lo quyền lợi hợp pháp, chính đáng của đoàn viên làm cơ sở để tập hợp, thu hút người lao động tham gia tổ chức công đoàn.

Xác định rõ vai trò và nhiệm vụ của từng cấp công đoàn, nhất là vai trò của công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở trong việc vận động, hướng dẫn, hỗ trợ người lao động tham gia thành lập công đoàn cơ sở theo quy định của Điều lệ Công đoàn Việt Nam.

Thực hiện đồng bộ công tác quản lý đoàn viên ở các cấp công đoàn; vận hành hiệu quả phần mềm quản lý đoàn viên thông qua việc phát thẻ đoàn viên.

Tổ chức đa dạng các hình thức sinh hoạt và công tác đánh giá đoàn viên công đoàn tại cơ sở, góp phần nâng cao chất lượng đoàn viên. Xây dựng và tổ chức hoạt động của lực lượng đoàn viên công đoàn nòng cốt ở công đoàn cơ sở, công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở dưới sự chỉ đạo, quản lý thống nhất của Liên đoàn Lao động tỉnh.

Chỉ đạo và phân công trách nhiệm cán bộ công đoàn cấp trên trực tiếp bám địa bàn kịp thời nắm bắt thông tin, trực tiếp hỗ trợ công đoàn cơ sở, cán bộ, đoàn viên và người lao động trong phạm vi quyền và trách nhiệm của từng cấp công đoàn.

Nâng cao hiệu quả đánh giá, xếp loại chất lượng tổ chức công đoàn ở các cấp, nhằm đáp ứng yêu cầu phong trào công nhân và hoạt động công đoàn trong tình hình mới.

Tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ công đoàn có bản lĩnh chính trị vững vàng, chuyên nghiệp, tâm huyết, nhiệt tình với công việc, vững vàng trước mọi khó khăn, thách thức. Hình thành đội ngũ cán bộ công đoàn chuyên nghiệp cấp tỉnh trong 5 lĩnh vực cơ bản: bảo vệ quyền lợi hợp pháp, an toàn lao động, phát triển đoàn viên và xây dựng công đoàn vững mạnh, tài chính, kiểm tra. Xây dựng đội ngũ cán bộ công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở có đủ năng lực tư vấn, hỗ trợ cán bộ công đoàn cơ sở, đoàn viên trong việc thương lượng tập thể, đối thoại, tư vấn pháp luật, giải quyết tranh chấp, phát triển đoàn viên và những vấn đề khác có liên quan đến quyền và lợi ích của đoàn viên và người lao động.

Thực hiện triệt để việc xác định danh mục vị trí việc làm, yêu cầu công việc, tổng biên chế, chức danh, chức vụ, ngạch công chức, viên chức trong các cơ quan công đoàn các cấp, các đơn vị sự nghiệp công đoàn, để sắp xếp bố trí cán bộ hợp lý nhằm nâng cao hiệu quả và chất lượng công việc. Xây dựng kế hoạch tuyển dụng, sử dụng, quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ công đoàn một cách khoa học, hiệu quả; thực hiện đánh giá, nhận xét, khen thưởng động viên cán bộ công đoàn trong quá trình thực thi nhiệm vụ.

Thực hiện quy hoạch cán bộ theo hướng động và mở, đảm bảo tính liên thông, gắn quy hoạch với đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, ưu tiên quy hoạch cán bộ đạt chuẩn, trải qua hoạt động phong trào công nhân và hoạt động công đoàn. Tăng cường luân chuyển cán bộ công đoàn, chú trọng nguồn cán bộ trẻ, cán bộ nữ có triển vọng, được rèn luyện thực tiễn để chuẩn bị giới thiệu bầu cử, bổ nhiệm vào các chức vụ lãnh đạo quản lý cao hơn theo yêu cầu.

Đổi mới công tác đào tạo, bồi dưỡng gắn với công tác quy hoạch, sử dụng cán bộ công đoàn các cấp. Tiếp tục đổi mới nội dung, phương pháp, hình thức đào tạo, bồi dưỡng cán bộ công đoàn, theo hướng đào tạo, bồi dưỡng theo chức danh cán bộ, gắn lý thuyết với thực hành, bổ sung các kỹ năng xử lý những tình huống nảy sinh trong thực tiễn. Đa dạng hoá các hình thức đào tạo, bồi dưỡng, thí điểm hình thức đào tạo trực tuyến, bài giảng điện tử về lý luận, nghiệp vụ hoạt động công đoàn, tạo điều kiện thuận lợi để cán bộ, đoàn viên công đoàn có thể tiếp cận các chương trình đào tạo một cách thuận lợi, dễ dàng.

Thông qua phong trào công nhân và hoạt động công đoàn, phát hiện, giúp đỡ cán bộ công đoàn, đoàn viên ưu tú để giới thiệu cho Đảng bồi dưỡng kết nạp. Thực hiện tốt nhiệm vụ công đoàn giới thiệu kết nạp Đảng theo Điều lệ Đảng đối với cán bộ công đoàn xuất sắc, đoàn viên công đoàn ưu tú khu vực ngoài nhà nước.

Chủ động và phối hợp với các cơ quan, ngành chức năng, các tổ chức chính trị-xã hội thực hiện vai trò giám sát, phản biện xã hội, phát huy dân chủ của cán bộ, đoàn viên trong phản biện xã hội. Thường xuyên tham gia góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền trong sạch vững mạnh.

2.5. Nâng cao hiệu quả công tác nữ công, góp phần chăm lo, xây dựng đội ngũ nữ CNVCLĐ trong tình hình mới.

Tiếp tục tổ chức tuyên truyền, quán triệt, triển khai sâu rộng về Luật Bình đẳng giới, Luật phòng chống bạo lực gia đình, các chính sách lao động nữ, Luật BHXH, BHYT góp phần nâng cao nhận thức vì sự tiến bộ của lao động nữ thời kỳ đẩy mạnh CNH-HĐH đất nước.

Đổi mới nhận thức về nhiệm vụ của tổ chức Công đoàn đối với số đông đoàn viên, CNVCLĐ nữ, tạo sự chuyển biến trong phát huy vai trò lao động nữ tham gia phát triển kinh tế xã hội.

Củng cố, kiện toàn và nâng cao chất lượng hoạt động của Ban Nữ công công đoàn các cấp, chú trọng ban nữ công quần chúng ở khu công nghiệp theo quy định.

Các cấp công đoàn tập trung tổ chức thực hiện tốt các quyền của lao động nữ; nghiên cứu tham mưu giải quyết các vấn đề bức xúc của lao động nữ.

Tăng cường các hoạt động xây dựng gia đình CNVCLĐ no ấm, tiến bộ, hạnh phúc; thực hiện tốt chính sách dân số kế hoạch hóa gia đình; xây dựng và nhân rộng các gia đình tiêu biểu; chú trọng công tác tuyên truyền, tư vấn, chăm sóc sức khỏe sinh sản cho lao động nữ ở các khu công nghiệp.

Thực hiện hiệu quả các giải pháp thúc đẩy bình đẳng giới và vì sự tiến bộ của phụ nữ. Quan tâm nâng cao trình độ, năng lực cán bộ nữ công công đoàn các cấp; làm tốt công tác quy hoạch, bồi dưỡng, bổ nhiệm nữ cán bộ công đoàn; giới thiệu cán bộ công đoàn, đoàn viên nữ có đủ năng lực vào các vị trí lãnh đạo, quản lý trong tổ chức, cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp.

Chú trọng phát huy vai trò tham mưu của nữ công. Tăng cường phối hợp với các ban ngành liên quan, Ban Vì sự tiến bộ phụ nữ và Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh để thực hiện hiệu quả hoạt động nữ công công đoàn.

2.6. Tăng cường quản lý tài chính, tài sản công đoàn tạo nguồn lực để thực hiện chức năng, nhiệm vụ của tổ chức Công đoàn.

Tiến hành đổi mới toàn diện công tác tài chính công đoàn để tăng cường, phát huy các nguồn lực đáp ứng nhiệm vụ nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động công đoàn; phục vụ tốt hơn nhu cầu chính đáng của đoàn viên, người lao động.

Thu kinh phí công đoàn theo đúng quy định của pháp luật; thực hiện tốt quy chế phối hợp giữa LĐLĐ tỉnh với Cục Thuế tỉnh, BHXH tỉnh để xác định số phải thu kinh phí công đoàn hàng năm. Trên cơ sở kinh phí thu được tại các cấp công đoàn xác định số thất thu và đơn vị chưa đóng kinh phí công đoàn để đưa vào số phải thu năm sau, đồng thời đưa ra các biện pháp để xử phạt cũng như khởi kiện theo quy định của pháp luật.

Thu đoàn phí công đoàn theo đúng quy định của Điều lệ Công đoàn Việt Nam, từng bước trở thành nguồn thu chủ yếu đáp ứng cơ bản hoạt động công đoàn. Đồng thời, quan tâm sử dụng hiệu quả các nguồn thu khác của các cấp công đoàn từ sự ủng hộ của chính quyền, các cơ quan, đơn vị.

Thực hiện việc phân cấp tài chính công đoàn toàn diện, triệt để, tiếp tục nghiên cứu hoàn thiện nguyên tắc quản lý sử dụng tài chính công đoàn tích lũy, nguyên tắc phân phối tài chính trong các cấp công đoàn phù hợp với tình hình mới. Chi tài chính phải đảm bảo hiệu quả, đúng mục đích, phần đầu dành 2% nguồn thu tài chính hàng năm cho Chương trình bảo vệ quyền lợi hợp pháp của cán bộ Công đoàn, đoàn viên, người lao động. Xây dựng tỉ lệ chi hợp lý trong cơ cấu chi của các cấp công đoàn.

Tăng cường công tác kiểm tra, kiểm soát, giám sát tài chính công đoàn. Sử dụng công nghệ thông tin, xây dựng phần mềm thu kinh phí công đoàn của khối doanh nghiệp, phần mềm về kế toán tài chính công đoàn trong toàn hệ thống công đoàn. Thực hiện tốt công tác phân công cán bộ và hướng dẫn nghiệp vụ tài

chính kế toán đối với Công đoàn cấp trên cơ sở và CĐCS. Thực hiện công khai tài chính theo quy định của Nhà nước và của Tổng LĐLĐ Việt Nam.

2.7. Tăng cường hoạt động của Ủy ban kiểm tra công đoàn các cấp góp phần xây dựng tổ chức Công đoàn vững mạnh.

Phát huy vai trò, nhiệm vụ của Ủy ban kiểm tra Công đoàn, góp phần tăng cường kỷ luật, kỷ cương; phòng chống tham nhũng, lãng phí; nâng cao hiệu quả hoạt động công đoàn.

Nâng cao nhận thức và tăng cường sự lãnh đạo của Ban Chấp hành, sự chỉ đạo của Ban Thường vụ công đoàn các cấp đối với tổ chức và hoạt động ủy ban kiểm tra công đoàn.

Chủ động xây dựng chương trình kế hoạch công tác kiểm tra, giám sát, xử lý kỷ luật cán bộ và giải quyết khiếu nại, tố cáo cả nhiệm kỳ và cụ thể hóa hàng năm. Chủ động ngăn ngừa, phát hiện và kiểm tra kịp thời khi có dấu hiệu vi phạm.

Tăng cường công tác kiểm tra cùng cấp, kiểm tra cấp dưới. Tiếp tục đổi mới phương pháp hoạt động ủy ban kiểm tra, tăng cường số lượng và nâng cao chất lượng các cuộc kiểm tra; lựa chọn nội dung kiểm tra phù hợp, có trọng tâm, trọng điểm; bảo đảm nguyên tắc và quy trình kiểm tra.

Tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong thực hiện nhiệm vụ kiểm tra chấp hành Điều lệ Công đoàn; kiểm tra quản lý, sử dụng tài chính, tài sản và hoạt động kinh tế của công đoàn.

Kịp thời giải quyết các đơn khiếu nại, tố cáo theo quy định của Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo và quy định của Tổng Liên đoàn.

Củng cố, kiện toàn tổ chức, nhân sự ủy ban kiểm tra công đoàn các cấp, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ ủy ban kiểm tra công đoàn đảm bảo về năng lực, bản lĩnh, trung thực. Nâng cao chất lượng công tác đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ cho cán bộ ủy ban kiểm tra công đoàn các cấp.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Để thực hiện tốt Nghị quyết Đại hội Công đoàn tỉnh Vĩnh Phúc lần thứ XIV, nhiệm kỳ 2018 – 2023, các cấp công đoàn trong tỉnh cần thực hiện tốt các nội dung sau:

- Xây dựng Quy chế hoạt động, phân công nhiệm vụ các ủy viên Ban Chấp hành, Chương trình công tác toàn khóa của Ban Chấp hành.

- Xây dựng Quy chế hoạt động, phân công nhiệm vụ các ủy viên UBKT, Chương trình công tác toàn khóa của UBKT công đoàn.

- Xây dựng chương trình hành động, tổ chức quán triệt, triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội XIV Công đoàn tỉnh Vĩnh Phúc và Nghị quyết Đại hội ở cấp mình phù hợp với đặc điểm cụ thể của mỗi đơn vị.

- Xác định rõ nhiệm vụ trọng tâm cần tập trung chỉ đạo thực hiện trong từng thời gian, tránh dàn trải; tập trung tham gia giải quyết có hiệu quả những vấn đề bức xúc của đoàn viên, CNVCLĐ; khắc phục bệnh quan liêu, hành chính trong hoạt động công đoàn.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, chỉ đạo điềm, sơ kết, tổng kết, xây dựng mô hình và đề ra các biện pháp thiết thực để giải quyết những vấn đề nảy sinh trong phong trào CNVCLĐ và hoạt động công đoàn.

- Thực hiện sự lãnh đạo của các cấp uỷ Đảng, phối hợp chặt chẽ với các cấp chính quyền, phát huy tính tích cực, sáng tạo của đội ngũ cán bộ công đoàn, trí tuệ của đông đảo đoàn viên, CNVCLĐ trong hoạt động công đoàn.

LĐLĐ các huyện, thành phố, các Công đoàn ngành, Công đoàn các KCN và công đoàn cơ sở trực thuộc báo cáo Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội XIV Công đoàn tỉnh Vĩnh Phúc và của cấp mình; kết quả triển khai học tập Nghị quyết về Ban Thường vụ LĐLĐ tỉnh Vĩnh Phúc (qua Ban TG&NC) trước ngày 31/12/2018.

Ngoài những nội dung chủ yếu trên đây, tùy theo tình hình cụ thể, công đoàn các cấp bổ sung, điều chỉnh và đưa vào chương trình công tác hàng năm để tập trung chỉ đạo giải quyết các vấn đề mới nảy sinh, theo phương châm “Tiếp tục đổi mới nội dung, phương thức hoạt động; vì quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên và người lao động; vì sự ổn định, phát triển bền vững của của tỉnh Vĩnh Phúc và đất nước”, phấn đấu thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội XIV Công đoàn tỉnh Vĩnh Phúc và Nghị quyết Đại hội của cấp mình. #

Nơi nhận:

- Tổng LĐLĐ Việt Nam (B/c);
- Ban TG Tỉnh uỷ (B/c);
- Ban Dân vận Tỉnh uỷ (B/c),
- TT LĐLĐ tỉnh (C/d);
- Các UV BCH, UV UBKT LĐLĐ tỉnh;
- Các ban chuyên đề LĐLĐ tỉnh;
- LĐLĐ các huyện, thành, các CĐ ngành, CĐ các KCN và CĐCS trực thuộc;
- Lưu: VT, TG&NC.

TM. BAN THƯỜNG VỤ

CHỦ TỊCH



Vũ Hồng Phương